

DỰ THẢO

Thành phố Lai Châu, ngày tháng năm 2023

QUY CHẾ

Về việc quản lý nghĩa trang Phan Lìn, thành phố Lai Châu

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này quy định quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang Phan Lìn, thành phố Lai Châu (sau đây gọi tắt là Nghĩa trang).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến các hoạt động quản lý, xây dựng và sử dụng Nghĩa trang.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Nghĩa trang* là nơi táng người chết tập trung theo các hình thức táng khác nhau và được quản lý, xây dựng theo quy hoạch.

2. *Phân mộ cá nhân* là nơi táng thi hài, hài cốt của người chết.

3. Các hình thức táng người chết bao gồm: Mai táng, hỏa táng và các hình thức táng khác.

4. *Táng* là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết.

5. *Mai táng* là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết ở một địa điểm dưới mặt đất.

6. *Chôn cất một lần* là hình thức mai táng thi hài vĩnh viễn.

7. *Hung táng* là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng.

8. *Cải táng* là việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang hình thức táng khác.

9. *Cát táng* là hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng hoặc lưu tro cốt sau khi hỏa táng.

10. *Dịch vụ nghĩa trang* bao gồm tổ chức tang lễ, mai táng; xây mộ, cải táng, chăm sóc mộ, tu sửa mộ; bảo quản, lưu giữ tro cốt và dịch vụ phục vụ việc

thăm viếng, tưởng niệm.

11. *Quản lý nghĩa trang* là việc thực hiện các nội dung theo quy chế quản lý đã được phê duyệt.

12. Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang là người trực tiếp ký hợp đồng sử dụng dịch vụ nghĩa trang hoặc là người có quan hệ với người được táng đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

13. Giá dịch vụ nghĩa trang là toàn bộ các chi phí tính đúng, tính đủ cho phần mộ cá nhân và mức lợi nhuận hợp lý để thực hiện dịch vụ nghĩa trang.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng Nghĩa trang

1. Việc quản lý đất nghĩa trang phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về đất đai, tiết kiệm và hiệu quả; đảm bảo an toàn, an ninh và vệ sinh môi trường.

2. Việc táng phải phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại.

3. Vệ sinh trong mai táng và vệ sinh trong xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang thực hiện theo quy định của Bộ Y tế.

4. Mọi hoạt động có liên quan đến thân nhân người quá cố ngoài việc phải tuân thủ các nội dung quy chế, nội quy được cấp có thẩm quyền ban hành còn phải được sự cho phép, hướng dẫn của đơn vị trực tiếp quản lý sử dụng nghĩa trang.

5. Phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Chương II của Quy chế này.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG

Điều 4. Quy định chung về quản lý, sử dụng Nghĩa trang

1. Nghĩa trang Phan Lìn hoạt động phải được quản lý, xây dựng và sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý nghĩa trang và Quy chế này.

2. Quản lý sử dụng đất nghĩa trang

a. Việc quản lý sử dụng đất trong nghĩa trang phải tuân thủ theo sơ đồ các khu mộ và các hạng mục khác (*đường giao thông, nhà bảo vệ, ...*) được phê duyệt và các quy định hiện hành khác, đảm bảo sử dụng đất mai táng đúng mục đích.

b. Diện tích đất tối đa sử dụng cho phần mộ cá nhân (*không bao gồm diện tích đất giao thông giữa các lô mộ, hàng mộ*) phải tuân thủ theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

3. Điều kiện đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong Nghĩa trang nhân dân thành phố:

a. Người được đăng ký trước phần mộ cá nhân trong nghĩa trang bao

gồm: Người từ 70 tuổi trở lên, người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định do Bộ Y tế ban hành, người có vợ hoặc chồng đã được an táng trong nghĩa trang;

b. Hồ sơ đăng ký của người được đăng ký trước phần mộ cá nhân gồm: Đơn đề nghị, giấy tờ tùy thân của công dân (*thẻ căn cước hoặc giấy chứng minh thư nhân dân hoặc hộ khẩu*); giấy xác nhận của bệnh viện mắc bệnh hiểm nghèo (*đối với người mắc bệnh hiểm nghèo*); giấy chứng tử và giấy đăng ký kết hôn (*đối với người có vợ hoặc chồng đã được an táng trong nghĩa trang*);

c. Hồ sơ đăng ký nộp tại Đơn vị quản lý nghĩa trang. Thời gian giải quyết không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Các giấy tờ quy định tại Điểm b Khoản này là bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao chứng thực.

d. Quy định chi tiết việc đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 5. Lập và lưu trữ hồ sơ Nghĩa trang

1. Nội dung của hồ sơ nghĩa trang:
 - a. Sơ đồ vị trí các khu chức năng, lô mộ, nhóm mộ, hàng mộ và phần mộ.
 - b. Tất cả các phần mộ trong nghĩa trang đều phải được đánh số.
 - c. Có sổ theo dõi hoạt động táng trong nghĩa trang và lưu trữ các thông tin cơ bản của người được táng và thân nhân.

2. Khuyến khích Đơn vị quản lý nghĩa trang sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ nghĩa trang.

3. Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân khi có đề nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Xác định vị trí các phần mộ trong Nghĩa trang

1. Tất cả các phần mộ trong Nghĩa trang phải được đánh số vào sổ theo dõi.
2. Việc xác định các vị trí phần mộ trong Nghĩa trang phải đảm bảo mục tiêu rõ ràng, thuận tiện cho người sử dụng và người quản lý.
3. Phương pháp xác định vị trí các phần mộ.
 - Vị trí của phần mộ được tạo bởi: Lô mộ, hàng mộ, số mộ.
 - Trên mộ phải ghi số mộ. Số mộ phải tương ứng với sổ lưu (*hồ sơ lưu*).
 - + Khu mộ: Đánh theo chữ cái: A,B,C...
 - + Lô mộ, hàng mộ, số mộ: Đánh theo số tự nhiên: 1,2,3...
 - Ghi tên khu mộ, đánh số ngôi mộ rõ ràng, đảm bảo sử dụng lâu dài.

- Khuyến khích áp dụng công nghệ tiên tiến vào việc xác định vị trí các phần mộ trong các Nghĩa trang.

Điều 7. Nội dung của Quy chế quản lý Nghĩa trang

1. Quy định về ranh giới, quy mô nghĩa trang và các khu chức năng trong nghĩa trang

a. Quy mô nghĩa trang là 22,1189 ha; Ranh giới nghĩa trang là toàn bộ diện tích đã được giao đất tại Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2005 và Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2006 của UBND tỉnh Lai Châu.

b. Nghĩa trang gồm 4 khu: Khu vực nhà quản trang, nhà chờ, nhà lưu hương; khu vực mộ hung táng và khu vực chôn cất 1 lần; khu vực mộ cát táng và khu vực đất dự trữ.

2. Quy định về xây dựng, cải tạo, chỉnh trang, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì các công trình xây dựng, các phần mộ trong Nghĩa trang

a. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ, trồng cây trong Nghĩa trang phải được sự cho phép của đơn vị quản lý Nghĩa trang. Việc xây mới, tu bổ phần mộ, bia mộ không làm ảnh hưởng đến phần mộ xung quanh và cảnh quan chung của Nghĩa trang.

b. Diện tích đất sử dụng cho mỗi mộ (*không tính diện tích đường đi xung quanh mộ*) :

- Mộ hung táng và chôn cất 1 lần tối đa 4,59 m²/mộ (*dài 2,7m x rộng 1,7m*).

- Mộ cát táng và mộ chôn cất lọ tro cốt sau hỏa táng tối đa 2,66 m²/mộ (*dài 1,9m x rộng 1,4m*).

c. Kích thước mộ và huyệt mộ tối đa:

- Mộ hung táng hoặc chôn cất một lần:

+ Kích thước mộ (*dài x rộng x cao*): 2,4m x 1,4m x 0,8m.

+ Kích thước huyệt mộ (*dài x rộng x sâu*): 2,2m x 0,9m x 1,5m.

- Đối với trẻ sơ sinh, thai nhi:

+ Kích thước mộ (*dài x rộng x cao*): 0,9m x 0,6m x 0,5m.

+ Kích thước huyệt mộ (*dài x rộng x sâu*): 0,7m x 0,4m x 0,8m.

- Mộ cát táng và mộ chôn cất lọ tro cốt sau hỏa táng:

+ Kích thước mộ (*dài x rộng x cao*): 1,5m x 1,0m x 0,8m.

+ Kích thước huyệt mộ (*dài x rộng x sâu*): 1,2m x 0,8m x 0,8m.

d. Chiều rộng lối đi trong nghĩa trang (*đối với khu vực phân lô mới*):

- Lối đi đường trục chính rộng 5,0 m.
- Lối đi bên trong các lô mộ (*đường phân nhóm*) là 1,2 m.
- Khoảng cách lối đi giữa hai hàng mộ liên tiếp là 0,8 m.
- Khoảng cách giữa 2 mộ liên tiếp cùng hàng là 0,6 m.

đ. Không được xây lấn chiếm không gian, lối đi và chiều cao mộ đã quy định.

e. Hình thức, kích thước, bia và hướng mộ của Nghĩa trang phải được xây dựng thống nhất theo các quy định tại Quy chế này. Trường hợp có sự khác biệt, Đơn vị quản lý nghĩa trang phải báo cáo Phòng Quản lý đô thị cho ý kiến thống nhất trước khi quyết định.

f. Hình thức mộ: Mộ xây gạch, trát vữa xi măng quét sơn hoặc bả ma tít, quét sơn hoặc quét vôi. Phần huyệt mộ chôn cất vĩnh viễn có thể đổ bê tông cốt thép hoặc lấp cát, đất. Phần trên mộ có thể ốp hoặc lát đá, gạch có màu sắc phù hợp. Chỉ được phép xây mộ trong khuôn viên quy định về diện tích nêu trên, không để các vật kiến trúc thuộc mộ vượt ra ngoài ranh giới mộ đã quy định.

h. Hướng xây mộ: Quy định các khu vực mộ hung táng, cải táng và trẻ sơ sinh theo sơ đồ được duyệt. Phải chôn hết 01 hàng mộ mới được chuyển sang hàng mộ tiếp theo. Trường hợp cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc cá nhân phát hiện vi phạm, kịp thời kiến nghị UBND thành phố xử lý Đơn vị quản lý nghĩa trang.

(Lưu ý: Hiện tại dùng chôn cất theo khu mà Công ty Cổ phần Môi trường đô thị tỉnh Lai Châu đã phân lô, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình theo khu.)

k. Hàng năm, Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm cải tạo, chỉnh trang, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật trong nghĩa trang và trồng cây xanh nghĩa trang.

3. Quy định về các loại dịch vụ trong Nghĩa trang và giá dịch vụ Nghĩa trang

a. Giá dịch vụ nghĩa trang

- Giá dịch vụ nghĩa trang: Áp dụng theo đơn giá quy định tại Quyết định 1298/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt giá dịch vụ tại một số nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau

BẢNG GIÁ DỊCH VỤ NGHĨA TRANG

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Đơn giá (Đồng)
1	Đào huyệt mộ bằng thủ công đất cấp IV	m ³	498.588
2	Đắp huyệt mộ bằng thủ công đất cấp III	m ³	139.605
3	Xây mộ bằng gạch, vữa XM mác 75	m ³	1.643.784
4	Trát mộ, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75	m ²	74.272
5	Công tác ốp gạch vào mộ, vữa XM mác 75	m ²	271.149
6	Xây dựng mộ hung táng (bao gồm đào huyệt mộ, đắp mộ, xây và trát)	Mộ	3.580.209
7	Xây dựng mộ cát táng (bao gồm đào huyệt mộ, đắp mộ, xây, trát mộ và ốp gạch)	Mộ	3.134.281
8	Đào huyệt mộ hung táng đất cấp IV (công tác đào)	Huyệt	1.480.804
9	Đào huyệt mộ cát táng đất cấp IV (công tác đào)	Huyệt	383.912

- Các dịch vụ khác: Dịch vụ tổ chức tang lễ, chăm sóc mộ, dịch vụ xe vận chuyển thi hài đi hỏa táng tại các tỉnh, dịch vụ bốc mộ cải táng; dịch vụ phong bật hương hoa và vật dụng tang lễ,... do các đơn vị quản lý nghĩa trang tự thông nhất thỏa thuận với các cá nhân, hộ gia đình khi có nhu cầu.

- Các chi phí hợp lệ khác, thuế theo quy định của pháp luật.

b. Quy định cụ thể về đối tượng được hưởng chính sách xã hội trên địa bàn theo Điểm c Khoản 4, Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

c. Việc quản lý nguồn thu tại Nghĩa trang nhân dân thành phố được thực hiện theo quy định của pháp luật.

d. Dịch vụ nghĩa trang được thực hiện thông qua hợp đồng dịch vụ. Hợp đồng dịch vụ nghĩa trang là văn bản pháp lý được ký kết giữa Đơn vị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quản lý nghĩa trang với người sử dụng dịch vụ.

Hợp đồng dịch vụ nghĩa trang bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Các chủ thể ký hợp đồng;

- Đối tượng hợp đồng;
- Nội dung các dịch vụ và yêu cầu về chất lượng dịch vụ;
- Giá dịch vụ nghĩa trang và phương thức thanh toán;
- Các điều kiện về thay đổi hợp đồng;
- Quyền và nghĩa vụ các bên liên quan;
- Bản vẽ sơ đồ, vị trí phần mộ cá nhân theo sơ đồ chôn cất.

- Đơn vị quản lý Nghĩa trang có trách nhiệm lập hợp đồng dịch vụ nghĩa trang theo những nội dung cơ bản nêu trên và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan đến hợp đồng dịch vụ.

e. Đơn vị quản lý nghĩa trang được phép thành lập Đội, Tổ xây dựng, hoặc cung cấp các dịch vụ khác liên quan tại Nghĩa trang.

f. Đơn vị nhận hợp đồng xây dựng mộ phải có hành nghề kinh doanh phù hợp.

g. Các đội, tổ nhận hợp đồng xây dựng mộ phải tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn, giám sát của Đơn vị quản lý Nghĩa trang về thời gian thi công, hướng mộ, thực hiện đúng theo quy định và thu dọn hết đất, cát, rác thải, vật liệu xây dựng khác còn thừa hoặc rơi vãi sau khi xây mộ xong.

4. Quy định về việc tiếp nhận đăng ký, tổ chức mai táng và lưu trữ tro cốt trong nghĩa trang

a. Thủ tục đăng ký tổ chức mai táng:

- Thân nhân người chết khi có nhu cầu mai táng tại Nghĩa trang Phan Lìn xin mẫu “*Đơn đề nghị bố trí đất mai táng*” tại UBND cấp xã, điền thông tin cần thiết và được UBND cấp xã xác nhận; nộp Đơn vị quản lý nghĩa trang để ký kết Hợp đồng dịch vụ nghĩa trang và bố trí đất mai táng theo quy định.

- Việc giải quyết cấp đất mai táng được phục vụ tất cả các ngày trong năm, buổi sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Thời gian giải quyết đơn trong 01 buổi làm việc.

- Thân nhân người chết phải đăng ký với Đơn vị quản lý nghĩa trang giờ khai huyệt, giờ di quan để kiểm tra việc đào huyệt và chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để việc mai táng được thuận lợi, thông suốt.

b. Thủ tục đăng ký tổ chức cải táng:

Người đề nghị cấp đất cải táng cho thân nhân phải có đơn, có xác nhận của UBND cấp xã nơi đó, trong đó thể hiện rõ họ tên người mất, năm chết, nơi mai táng trước khi chuyển tới Nghĩa trang nhân dân thành phố.

c. Lưu trữ tro cốt trong nghĩa trang

Việc lưu trữ tro cốt được chôn cất theo hình thức cát táng tại các khu vực đã quy định trong Nghĩa trang.

5. Quy định về hoạt động nghi lễ, chỉ dẫn khách thăm viếng, tưởng niệm và quản lý các hoạt động trong Nghĩa trang

a. Nghĩa trang nhân dân thành phố chỉ tổ chức mai táng người chết, cải táng và lưu trữ tro cốt; không tổ chức các hoạt động nghi lễ khác.

b. Việc chôn cất người chết (*đào huyệt, xây mộ và tất cả những việc liên quan*) phải thực hiện trong khung giờ từ 7 giờ sáng đến 16 giờ trong ngày. Trường hợp ngoài khung giờ này, phải có ý kiến thống nhất của Đơn vị quản lý nghĩa trang bằng văn bản.

c. Việc thăm viếng của thân nhân người chết tại Nghĩa trang được thực hiện từ 07 giờ đến 16 giờ 30 phút đối với tất cả các ngày trong năm; ngoài khung giờ này phải đăng ký với Đơn vị quản lý nghĩa trang bằng văn bản.

6. Quy định về bảo vệ Nghĩa trang và bảo vệ môi trường

Đơn vị quản lý nghĩa trang chịu trách nhiệm:

a. Bảo vệ Nghĩa trang (*bao gồm các phần mộ, các hạng mục công trình thuộc Nghĩa trang*).

b. Kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến Nghĩa trang và người sử dụng dịch vụ Nghĩa trang. Trường hợp tổ chức hoặc cá nhân không chấp hành những quy định của Quy chế này, có hành vi cản trở hoặc chống đối, gây mất trật tự, Đơn vị quản lý nghĩa trang sẽ mời ra khỏi khu vực Nghĩa trang hoặc báo Công an xã San Thành, Công an thành phố Lai Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

c. Chăm sóc cây xanh, làm sạch đẹp môi trường và cảnh quan Nghĩa trang.

d. Kiểm tra, đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang.

đ. Thực hiện công tác vệ sinh môi trường, bố trí đủ thùng rác tại Nghĩa trang để đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn phát sinh từ nghĩa trang đến nơi xử lý bảo đảm môi trường theo quy định.

e. Hướng dẫn các hộ dân thực hiện cải táng; thu gom vật liệu, san lấp hố huyệt, dọn vệ sinh sạch sẽ sau khi cải táng hoàn thành. Không để gây ô nhiễm môi trường, mất cảnh quan sau cải táng.

f. Các chất thải liên quan đến người chết do mắc các bệnh truyền nhiễm hoặc thi hài đã bị thối rữa phải được xử lý theo quy định của Bộ Y tế về xử lý chất thải y tế lây nhiễm.

g. Trong quá trình thực hiện các hoạt động táng phải đảm bảo vệ sinh môi

trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Các hành vi vi phạm và quy định xử phạt

a. Các hành vi vi phạm:

- Táng người chết không đúng vị trí, ranh giới được đơn vị quản lý nghĩa trang giao.

- Phá hoại các công trình (*mộ mả, các công trình, hạng mục công trình, ...*) xây dựng trong Nghĩa trang.

- Xây dựng mộ, bia mộ và các công trình trong Nghĩa trang không đúng quy định và không đúng Quy chế này.

- Vi phạm về sơ đồ các khu chức năng của Nghĩa trang đã được UBND thành phố phê duyệt.

- Mua bán, chuyển nhượng đất trong Nghĩa trang dưới mọi hình thức.

- Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh các dịch vụ Nghĩa trang trái quy định của pháp luật.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ Nghĩa trang.

- Cung cấp thông tin không trung thực làm tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ Nghĩa trang.

- Vi phạm các quy định, nội quy của Nghĩa trang.

b. Quy định xử phạt và cách xử lý:

- UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, vận động các hộ gia đình ký cam kết thực hiện táng người chết trong các Nghĩa trang đã được các cấp có thẩm quyền xác định vị trí, ranh giới. Trường hợp cố tình vi phạm, UBND cấp xã phải lập biên bản vi phạm và xử lý theo quy định hiện hành.

- Xử lý việc phá hoại các công trình, bộ phận công trình xây dựng trong nghĩa trang: Đơn vị, cá nhân quản lý nghĩa trang có trách nhiệm ngăn chặn kịp thời các hành vi phá hoại mộ và các công trình, bộ phận công trình xây dựng trong Nghĩa trang. Đồng thời, báo cáo Công an xã San Thành, Công an thành phố Lai Châu và UBND thành phố để xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành (*xử lý hành chính hoặc hình sự tùy theo tính chất, mức độ vi phạm*).

- Xử lý việc xây dựng mộ, bia mộ và các công trình, hạng mục công trình trong Nghĩa trang không đúng quy định và không đúng Quy chế này: Đơn vị quản lý nghĩa trang kịp thời phát hiện để ngăn chặn, buộc dừng thi công và yêu cầu chủ thể xây dựng tháo dỡ hoàn toàn việc xây dựng vi phạm. Trường hợp, chủ thể xây

dựng không chấp hành: Đơn vị quản lý nghĩa trang chủ trì, phối hợp Công an xã San Thành, Công an thành phố mời đối tượng này ra khỏi Nghĩa trang và cấm đối tượng này vào Nghĩa trang, trường hợp chống đối, Công an xã, thành phố xử lý. Trong trường hợp này, việc mộ xây dựng chưa hoàn thành, Đơn vị quản lý nghĩa trang chịu trách nhiệm xây dựng hoàn thành những phần cơ bản để hoàn thiện mộ, chi phí xây dựng này yêu cầu đối tượng vi phạm chi trả. Công an xã nơi đối tượng thường trú chịu trách nhiệm thu hồi số chi phí này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Đơn vị quản lý nghĩa trang. Quá thời hạn này, nếu đối tượng không trả chi phí này, UBND cấp xã nơi người chết chịu trách nhiệm thu hồi tài sản của người chết để trả cho Đơn vị quản lý nghĩa trang. Trường hợp không có tài sản, UBND cấp xã nơi đó bố trí kinh phí trả. Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm cấm vĩnh viễn chủ thể xây dựng mộ, bia mộ và các công trình, hạng mục công trình nêu trên vào Nghĩa trang.

- Xử lý việc vi phạm về sơ đồ các khu chức năng của Nghĩa trang đã được UBND thành phố phê duyệt: Đơn vị quản lý nghĩa trang chịu trách nhiệm phát hiện các hành vi vi phạm, kịp thời báo cáo Phòng Quản lý đô thị để tham mưu UBND thành phố xử lý cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Xử lý việc mua bán, chuyển nhượng đất trong Nghĩa trang dưới mọi hình thức; Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh các dịch vụ Nghĩa trang trái quy định của pháp luật và Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ Nghĩa trang: Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc cá nhân, tổ chức phát hiện các hành vi vi phạm này, kịp thời báo cáo UBND thành phố xử lý vi phạm của Đơn vị quản lý nghĩa trang, việc xử lý vi phạm do UBND thành phố quyết định căn cứ theo tính chất, mức độ vi phạm và theo quy định hiện hành của pháp luật.

+ Đơn vị quản lý nghĩa trang cấm vĩnh viễn tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan vào Nghĩa trang. Trường hợp chống đối, báo Công an xã San Thành, Công an thành phố Lai Châu xử lý theo quy định.

+ Đối với cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn (*cá nhân không thuộc Đơn vị quản lý nghĩa trang*) để vụ lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ Nghĩa trang: Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, UBND các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xử lý theo các quy định hiện hành.

- Xử lý việc cung cấp thông tin không trung thực làm tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ Nghĩa trang:

+ Đối với Đơn vị quản lý nghĩa trang cung cấp thông tin không trung thực: Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc cá nhân, tổ chức phát hiện các hành vi vi phạm này, kịp thời báo cáo UBND thành phố xử lý vi phạm của Đơn vị

quản lý nghĩa trang; việc xử lý vi phạm do UBND thành phố quyết định tùy theo tính chất, mức độ vụ việc vi phạm và theo quy định hiện hành của pháp luật.

+ Đối với tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin không trung thực: Đơn vị quản lý nghĩa trang xem xét tính chất, mức độ vụ việc vi phạm để có các biện pháp xử lý phù hợp.

- Xử lý việc Vi phạm các quy định, nội quy của Nghĩa trang: Đơn vị quản lý nghĩa trang xây dựng quy định, nội quy của Nghĩa trang nhằm quản lý, sử dụng tốt Nghĩa trang. Các quy định, nội quy của Nghĩa trang phải được gắn bảng công khai, treo hoặc gắn tại những vị trí thuận lợi để tổ chức, cá nhân biết được thông tin. Đối với các vi phạm quy định, nội quy của Nghĩa trang, Đơn vị quản lý nghĩa trang ghi rõ mức phạt tùy theo vi phạm và tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

8. Trách nhiệm của đơn vị quản lý và người sử dụng dịch vụ, thăm viếng Nghĩa trang

a. Trách nhiệm của Đơn vị quản lý nghĩa trang

- Xây dựng nội quy của Nghĩa trang nhân dân thành phố.
 - Quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật và Quy chế này.
 - Đảm bảo có đủ nguồn lực, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, bảo hộ lao động cần thiết phục vụ hoạt động táng trong nghĩa trang đáp ứng yêu cầu về môi trường và an toàn lao động; người lao động phải có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm theo quy định.

- Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang, cung cấp các dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ đồng thời cung cấp thông tin cho tổ chức và cá nhân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

- Ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn hoặc tự xử lý chất thải rắn phát sinh từ nghĩa trang tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản lý chất thải.

- Hướng dẫn người thân người chết hoặc các cá nhân, tổ chức có liên quan đến người chết vị trí tập kết các vật dụng như chiếu, chăn, màn, giường, áo quần, ... của người chết để đốt, tiêu hủy.

- Báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang hàng năm (*trước ngày 15/12 hàng năm*) với Phòng Quản lý đô thị.

b. Trách nhiệm và quyền lợi của người sử dụng dịch vụ, thăm viếng Nghĩa trang

- Trách nhiệm :

+ Tuân thủ nghiêm túc quy định tại Quy chế này; các quy định, nội quy của Nghĩa trang và các quy định pháp luật hiện hành liên quan.

+ Cung cấp thông tin về tình hình mộ người chết cho Đơn vị quản lý nghĩa trang.

+ Phải cung cấp thông tin về lý lịch mộ để Đơn vị quản lý nghĩa trang lập hồ sơ lưu trữ, quản lý.

+ Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các trách nhiệm theo thỏa thuận với Đơn vị quản lý nghĩa trang.

+ Tham gia, đóng góp ý kiến với Phòng Quản lý đô thị thành phố Lai Châu, UBND thành phố Lai Châu về các vấn đề liên quan đến Nghĩa trang.

- Quyền lợi:

+ Yêu cầu Đơn vị quản lý nghĩa trang cung cấp các dịch vụ nghĩa trang đúng theo quy định.

+ Thăm viếng, chăm sóc mộ theo quy định của Đơn vị quản lý nghĩa trang.

+ Được hưởng các quyền lợi trong thỏa thuận với Đơn vị quản lý nghĩa trang.

Điều 8. Đơn vị quản lý Nghĩa trang

Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

Điều 9. Kinh phí quản lý Nghĩa trang

Kinh phí quản lý Nghĩa trang được cấp từ nguồn ngân sách thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý

1. Đơn vị quản lý Nghĩa trang

Ngoài trách nhiệm chính đã được giao tại Điều a, Khoản 8, Điều 7 Quy chế này, có trách nhiệm thực hiện bổ sung những nhiệm vụ sau:

a. Thực hiện nghiêm túc các quy định của đơn vị mình tại Quy chế này và các quy định pháp luật hiện hành liên quan. Trường hợp để xảy ra sai phạm (*nếu có*) sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành liên quan.

b. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã hướng dẫn nhân dân trên địa bàn thực hiện Quy chế này.

c. Hướng dẫn về kiểu dáng, kích thước, hình thức mộ và các công trình trong Nghĩa trang cho các tổ chức, cá nhân khi sử dụng Nghĩa trang.

d. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các hình thức táng văn minh, tiết kiệm đất và bảo vệ môi trường.

e. Trước ngày 25 cuối tháng của các quý, Đơn vị quản lý nghĩa trang phải báo cáo định kỳ về Phòng Quản lý đô thị thành phố Lai Châu cụ thể như sau:

- Số lượng mộ trong quý (*tương ứng với số lượng người đăng ký táng trong Nghĩa trang*) và vị trí được cấp (A, B, C, D ...), khu vực cấp theo sơ đồ được UBND thành phố phê duyệt.

- Báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang hàng năm (*trước ngày 25/12 hàng năm*) với Phòng Quản lý đô thị về nghĩa trang.

2. Phòng Quản lý đô thị

a. Tổng hợp báo cáo UBND thành phố về tình hình quản lý Nghĩa trang hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu trên cơ sở báo cáo của Đơn vị quản lý nghĩa trang.

b. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm của Đơn vị quản lý nghĩa trang (*nếu có*); kịp thời báo cáo UBND thành phố các vi phạm của Đơn vị quản lý nghĩa trang (*nếu có*).

c. Theo dõi, quản lý các hoạt động về quản lý và sử dụng nghĩa trang của Đơn vị quản lý nghĩa trang.

3. Phòng Tài chính và Kế hoạch

a. Tham mưu cho UBND thành phố về bố trí kinh phí cho việc quản lý, xây dựng, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ quản lý Nghĩa trang trên cơ sở đề nghị của Đơn vị quản lý nghĩa trang.

b. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về tài chính trong việc quản lý và sử dụng Nghĩa trang theo thẩm quyền.

4. Công an thành phố Lai Châu; Công an các xã, phường

a. Phối hợp giữ gìn an ninh trật tự tại Nghĩa trang khi có yêu cầu của Đơn vị quản lý nghĩa trang hoặc theo tin phản ánh của người dân.

b. Kịp thời xử lý các trường hợp có hành vi cản trở hoặc chống đối, gây mất trật tự tại Nghĩa trang nhân dân thành phố khi có yêu cầu của Đơn vị quản lý nghĩa trang hoặc theo tin phản ánh của người dân.

c. Công an các xã có liên quan thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao tại Điều b, Khoản 7, Điều 7 Quy chế này.

5. Trung tâm Y tế thành phố

Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm việc thực hiện vệ sinh trong các hoạt động táng tại Nghĩa trang.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc vệ sinh môi trường tại Nghĩa trang.

7. UBND các xã, phường

a. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến từng gia đình trên địa bàn để nhân dân biết và chấp hành Quy chế này.

b. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao tại Điểm b, Khoản 7, Điều 7 Quy chế này.

8. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể thành phố

Phối hợp với UBND cấp xã tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến từng gia đình trong nhân dân để nhân dân biết và chấp hành Quy chế này.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Phòng Quản lý đô thị, Đơn vị quản lý Nghĩa trang; các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung nào cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Phòng Quản lý đô thị để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định./.